TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HS-ST

Ngày 26 - 9 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bình.

Ông Nguyễn Xuân Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 74/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 19 tháng 6 năm 1995 tại Thái Bình; căn cước công dân số: 034095003XXX; nơi cư trú: Thôn M, xã VH, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ; chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Từ tháng 02 năm 2014 đến tháng 01 năm 2016 thực hiện nghĩa vụ quân sự tại Lữ đoàn 5, Bộ Tư lệnh Đặc công; bị tạm giữ từ ngày 18

tháng 6 năm 2023 đến ngày 22 tháng 6 năm 2023 chuyển tạm giam cho đến nay Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Thái Bình. (có mặt)

- Người chứng kiến:

1. Anh Lê Văn T, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

2. Anh Phạm Văn G, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 40 phút ngày 17 tháng 6 năm 2023, tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Thái Bình làm nhiệm vụ tuần tra tại trục đường liên xã thuộc thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình phát hiện Nguyễn Văn T đang điều khiển xe mô tô trên đường có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma tuý nên đã yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của anh Lê Văn T và anh Phạm Văn G, tổ công tác kiểm tra người T và thu giữ tại túi quần soóc bên phải phía trước T đang mặc 01 gói bên ngoài được quấn, gói bằng băng dính màu đen, bên trong có 01 đoạn ống nhựa màu trắng gắn kín hai đầu, cắt, mở ra bên trong ống nhựa chứa chất dạng tinh thể màu trắng; thu tại túi quần soóc bên trái phía trước T đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi có ốp lưng màu xanh, bên trong ốp lưng điện thoại có 01 gói bên ngoài được quấn, gói bằng băng dính màu đen, bên trong có 01 đoạn ống nhựa màu trắng gắn kín hai đầu, cắt, mở ra bên trong ống nhựa chứa chất dạng tinh thể màu trắng. T khai nhận đó là ma tuý đá, T mang đi để bán kiếm lời. Tổ công tác tiến hành niêm phong hợp pháp 02 gói trên gửi giám định. Ngoài ra, tổ công tác còn quản lý của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dearm biển số 17B2 - 004.XX và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh kèm 01 ốp lưng điện thoại màu xanh (đều đã qua sử dụng).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 17 tháng 6 năm 2023, T ngồi uống bia ở quán bia ven đường thuộc xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình thì nghe thấy người đàn ông ngồi bàn bên cạnh nói chuyện về việc muốn mua ma tuý đá nhưng không biết mua ở đâu. Thấy vậy, T sang thoả thuận là sẽ mua hộ người đàn ông này 500.000 đồng ma tuý đá và người này trả T 50.000 đồng tiền xăng xe. T chưa nhận tiền và hẹn gặp người này vào 21 giờ cùng ngày tại khu vực đường cạnh Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình để giao nhận ma tuý. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 17B2 - 004.XX đi từ nhà sang cầu Tân Đệ thuộc xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định, gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 400.000 đồng được 02 gói ma tuý đá. Mua xong, T cất giấu 01 gói ma tuý đá vào túi quần soóc bên phải phía trước đang mặc, 01 gói còn lại T cho vào ốp lưng điện thoại rồi cất điện thoại vào túi quần soóc bên trái phía trước đang mặc và về nơi hẹn để bán ma tuý. Khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, khi T đi trên đường xã thuộc địa phận thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Thái Bình phát hiện, thu giữ 02 gói ma tuý đá trên.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T. Qua khám xét, không phát hiện, thu giữ tài sản, đồ vật gì.

Tại Kết luận giám định số 956/KL-KTHS(MT) ngày 22 tháng 6 năm 2023, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: "Mẫu M1 gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0775 gam (không phẩy không nghìn bẩy trăm bẩy mươi lăm gam). Mẫu M2 gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1572 gam (không phẩy một nghìn năm trăm bẩy mươi hai gam). *Methamphetamine STT: 247 Danh mục IIC phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ*.

Cáo trạng số 70/CT-VKSVT ngày 12 tháng 9 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V,

tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Nguyễn Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả;

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 18 tháng 6 năm 2023). Phạt tiền bị cáo T từ 05 triệu đồng đến 07 triệu đồng sung ngân sách nhà nước. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định; tịch thu hoá giá sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi có ốp lưng màu xanh; trả lại bị cáo T 01 xe mô tô Honda Super Dearm biển số 17B2 - 004.XX. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn T đồng ý với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Nguyễn Văn T nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về gia đình, xã hội và trở thành một người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có

ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 17 tháng 6 năm 2023 trên đường thuộc địa phận thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Văn T có hành vi cất giấu trái phép 02 ống nhựa chứa ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,2347 gam, mục đích để bán kiếm lời. Hành vi trên của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự, tội Mua bán trái phép chất ma túy, thì:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...".

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của nhà nước. Ma túy là một tệ nạn của xã hội, gây tác hại không lường cho sức khỏe, trí tuệ, nhân cách của con người và là nguyên nhân làm phát sinh, gia tăng các loại tội phạm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, trật tự và trị an xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù biết rõ tác hại của ma túy cũng như mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vì hám lời nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện

tội phạm. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho các đối tượng nghiện ma túy, gieo rắc tệ nạn ma túy trong xã hội.

[5] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Nguyễn Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự, do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời hạn nhất định để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Xét thấy, bị cáo có hành vi mua ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với mức 5.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản: Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số ma túy thu giữ trong vụ án được hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, mua bán, do đó, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh, đã cũ kèm 01 ốp lưng điện thoại màu xanh là tài sản của bị cáo làm phương tiện liên lạc hàng ngày, không sử dụng vào việc mua bán ma tuý nên cần trả lại cho bị cáo. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SuperDearm, biển số 17B2 - 004.XX là tài sản do ông Nguyễn Văn T1 (bố bị cáo) mua năm 2022 cho Nguyễn Văn T đứng tên chủ xe để làm phương tiện đi lại sinh hoạt trong gia đình, bị cáo T và ông T1 đều đề nghị được nhận lại xe, do đó, trả lại chiếc xe trên cho bị cáo.

[9] Về nguồn gốc 02 gói ma túy, Nguyễn Văn T khai mua của một người đàn ông không quen biết tại chân cầu Tân Đệ thuộc xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định. Người hẹn mua ma tuý của T, T cũng không biết tên, địa chỉ, không liên lạc qua điện thoại. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được thông tin cụ thể của những người trên nên không có căn cứ xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 18 tháng 6 năm 2023). Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn T 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng, tài sản: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 02 (hai) phong bì số 956/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Trả lại bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dearm, biển số 17B2 - 004.XX, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh kèm 01 (một) ốp lưng điện thoại màu xanh, đã qua sử dụng. (Vật chứng, tài sản đã được chuyển đến Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình ngày 14 tháng 9 năm 2023).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án (ngày 26 tháng 9 năm 2023).

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Dương